

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về Học bổng và Khen thưởng cho sinh viên
Trường Đại học Y tế công cộng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Căn cứ Quyết định số 65/2001/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y tế công cộng;

Căn cứ Quyết định số 3756/QĐ-BYT ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y tế công cộng;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDDT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 31/2013/TT-BGDDT ngày 01/08/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDDT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 209/QĐ-YTCC ngày 09/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về Học bổng và Khen thưởng cho sinh viên Trường Đại học Y tế công cộng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế cho các văn bản, quy định trước đây về những nội dung liên quan tại Quyết định này.

Điều 3. Các Trưởng phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, Đào tạo Đại học, Đào tạo Sau đại học, Tài chính - Kế toán, Bí thư Đoàn TNCS HCM và toàn thể sinh viên Trường Đại học Y tế công cộng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thanh Hương;
- Ban cán sự và sinh viên các lớp;
- Lưu: VT, QLSV.



Bùi Thị Thu Hà

QUY ĐỊNH

Học bổng và Khen thưởng cho sinh viên Trường Đại học Y tế công cộng
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~18~~ QĐ-DHYTCC ngày 07 tháng 3 năm 2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)

I. HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP DÀNH CHO SINH VIÊN CỬ NHÂN HÌNH THỨC CHÍNH QUY

1. Nguyên tắc chung

- Học bổng khuyến khích học tập (HB KKHT) được xét, cấp theo hai học kỳ của năm học là học kỳ I và học kỳ II.
- Số tiền trong quỹ HB KKHT của năm học nào sẽ xét cấp hết cho sinh viên đủ tiêu chuẩn của năm học đó.
- Học bổng khuyến khích học tập mức thấp nhất (học bổng loại khá) bằng: học phí 01 tín chỉ của khóa đó tại thời điểm xét khen thưởng x 12 tín chỉ (12 tín chỉ là số lượng tối thiểu mà sinh viên phải đăng ký học trong 1 học kỳ để đảm bảo đủ điều kiện được xét HB KKHT).
- Sử dụng thang điểm 10 cho kết quả điểm trung bình chung học tập (TBCHT) trong việc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên.
- Điểm rèn luyện quy về thang điểm 1 để cộng với điểm trung bình chung học tập thành điểm trung bình chung mở rộng (TBCMR) trong việc xét, cấp học bổng cho sinh viên (chỉ sử dụng điểm trung bình chung mở rộng để xét học bổng).
- Hiệu trưởng cấp giấy chứng nhận cho từng sinh viên đạt được HB KKHT.
- Nếu có nguồn học bổng khác, sinh viên đủ điều kiện được hưởng hai loại học bổng trở lên sẽ chỉ được nhận một loại học bổng có giá trị cao nhất.

2. Học bổng khuyến khích học tập

2.1. Đối tượng

- Sinh viên đang theo học chương trình đào tạo Cử nhân hình thức chính quy tại Trường Đại học Y tế công cộng.

2.2. Quy học bổng

- Quỹ học bổng khuyến khích học tập được trích từ nguồn thu học phí của sinh viên Cử nhân hình thức chính quy theo quy định.
- Quỹ học bổng của từng khóa được tính tương ứng với số lượng sinh viên đóng học phí của khóa đó trong năm học.

2.3. Tiêu chuẩn xét, cấp HB KKHT

- Sinh viên có kết quả điểm TBCHT từng kỳ học từ 7,0 trở lên, điểm rèn luyện từ 70 điểm (tương đương điểm 0,7) trở lên.
- Không có điểm thi và điểm kiểm tra dưới 5,0 (chỉ được lấy điểm thi, kiểm tra lần thứ nhất).
- Sinh viên chỉ được xét học bổng khi đăng ký ít nhất 12 tín chỉ/học kỳ.
- Sinh viên không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

2.4. Xếp loại học tập để xét HB KKHT

- HB loại xuất sắc: Có điểm TBCHT từ 9,0 trở lên ($TBCHT \geq 9,0$) và có điểm rèn luyện từ 90 điểm (tương đương 0,9 điểm) trở lên.
- HB loại giỏi: Có điểm TBCHT từ 8,0 đến cận 9,0 ($8,0 \leq TBCHT < 9,0$) và có điểm rèn luyện từ 80 điểm (tương đương 0,8 điểm) trở lên.
- HB loại khá: Có điểm TBCHT từ 7,0 đến cận 8,0 ($7,0 \leq TBCHT < 8,0$) và có điểm rèn luyện từ 70 điểm (tương đương 0,7 điểm) trở lên.

2.5. Mức HB KKHT

Mức HB KKHT được tính như sau:

- Mức HB loại Khá bằng: học phí 01 tín chỉ của khóa đó x 12 tín chỉ
- Mức HB loại Giỏi bằng: học phí 01 tín chỉ của khóa đó x 13 tín chỉ
- Mức HB loại Xuất sắc bằng: học phí 01 tín chỉ của khóa đó x 14 tín chỉ

2.6. Thời gian, quy trình, thủ tục thực hiện xét, cấp HB KKHT

2.6.1. Thời gian

Học bổng khuyến khích học tập được cấp theo từng học kỳ, trong đó:

- Xét HB cho học kỳ 1 của năm học hiện hành: tháng 3
- Xét HB cho học kỳ 2 của năm học trước: tháng 11
- Xét HB cho kỳ 2 của năm học cuối, khen thưởng tốt nghiệp: tháng 7

2.6.2. Quy trình, thủ tục thực hiện

Bước 1: Phân bổ kinh phí HB KKHT

Căn cứ vào số tiền học phí thu được mỗi năm của từng khóa đào tạo Cử nhân hình thức chính quy, Phòng Tài chính - Kế toán (TCKT) trình Ban Giám hiệu phê duyệt mức phân bổ kinh phí cấp học bổng khuyến khích học tập theo từng năm học.

Hàng năm, phòng CTCT&QLSV nhận thông tin về quỹ học bổng của từng khóa từ phòng TCKT trước thời gian xét học bổng của học kỳ 1.

Bước 2: Lập danh sách sinh viên đủ điều kiện xét HB KKHT

Căn cứ kết quả điểm trung bình chung học tập và điểm rèn luyện của sinh viên trong từng học kỳ, Phòng CTCT&QLSV xếp loại danh sách sinh viên đủ điều kiện xét HB KKHT. Căn cứ theo danh sách xếp loại trên, Phòng CTCT&QLSV sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp theo điểm số trung bình chung mở rộng của học kỳ để xác định số suất học bổng dựa trên quỹ học bổng đã được phân bổ.

Bước 3: Họp Hội đồng thi đua khen thưởng xét, cấp HB KKHT

Thành phần hội đồng thi đua khen thưởng gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng (Hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác đào tạo được Hiệu trưởng ủy quyền)
- Thường trực hội đồng: Trưởng phòng CTCT&QLSV
- Ủy viên: là đại diện của các đơn vị Phòng CTCT&QLSV, Phòng Đào tạo Đại học, Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng TCKT, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Buổi họp Hội đồng có sự tham gia của đại diện ban cán sự các lớp.

Trên cơ sở kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên theo các tiêu chí đã đề ra, Hội đồng họp xét danh sách sinh viên được cấp học bổng theo quy định.

Bước 4: Thông báo công khai kết quả

Căn cứ kết quả của Hội đồng Thi đua khen thưởng về danh sách sinh viên được cấp học bổng, phòng CTCT&QLSV thông báo công khai kết quả, lấy ý kiến của sinh viên qua hệ thống bảng tin, trang thông tin điện tử và hòm thư điện tử của trường trong vòng 5 ngày làm việc.

Phòng CTCT&QLSV nhận phản hồi thông tin từ sinh viên (nếu có) và phối hợp với các đơn vị liên quan đề nghị Chủ tịch Hội đồng xem xét giải quyết.

Bước 5: Ra Quyết định, thông báo nhận học bổng và trao giấy chứng nhận

Sau thời gian công khai danh sách và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có), Phòng CTCT&QLSV soạn thảo và trình Ban Giám hiệu ký ban hành Quyết định cấp học bổng cho sinh viên theo từng kỳ học.

Phòng CTCT&QLSV thông báo cho sinh viên về danh sách cấp HB KKHT và hoàn thiện giấy chứng nhận được cấp học bổng theo học kỳ trao cho sinh viên tại buổi sinh hoạt lớp.

Phòng CTCT&QLSV thông báo cho sinh viên đến nhận học bổng tại Phòng TCKT trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông tin có phiếu chi của phòng TCKT. Quá thời hạn trên, sinh viên không đến nhận học bổng (nếu không có lý do chính đáng), số tiền sẽ được thu hồi vào ngân sách. Riêng học bổng kỳ 2 của năm học cuối cho phép thời gian sinh viên nhận học bổng kéo dài đến hết ngày tổ chức Lễ phát bằng tốt nghiệp.

3. Học bổng khác

Tùy theo năm học, nếu có các nguồn học bổng khác, Nhà trường sẽ kịp thời thực hiện việc xét cấp học bổng theo văn bản hướng dẫn của từng quỹ học bổng.

Sinh viên đã được xét, cấp HB KKHT, nếu đủ điều kiện và muốn hưởng học bổng từ các nguồn khác phải làm cam kết trả lại HB KKHT (nếu được nhận nguồn học bổng này). HB KKHT được trả lại từ sinh viên đăng ký nhận học bổng từ nguồn khác sẽ được chuyển cho sinh viên của khóa đó có điểm trung bình chung mở rộng ở thứ tự tiếp theo trong danh sách các sinh viên đủ điều kiện nhận học bổng đã xếp theo thứ tự ưu tiên.

II. KHEN THƯỞNG NĂM HỌC CHO SINH VIÊN CỦ NHÂN HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC VÀ SINH VIÊN SAU ĐẠI HỌC

1. Nguyên tắc chung

- Mỗi năm học, nhà trường tổ chức xét khen thưởng 1 lần vào tháng 11.
- Sử dụng thang điểm 10 cho kết quả trung bình chung học tập của năm học để xét khen thưởng.
- Kết quả bình bầu khen thưởng của lớp là cơ sở để xét khen thưởng năm học.
- Hiệu trưởng cấp giấy khen cho từng sinh viên được khen thưởng.

2. Điều kiện được xét khen thưởng

- Không bị bắt kỳ hình thức kỷ luật nào;
- Điểm TBCHT của năm học từ 8,0 trở lên;
- Không có điểm thi lần thứ nhất dưới 5 điểm;

- Tham gia học tập chuyên cần và nhiệt tình với phong trào chung của tập thể lớp và nhà trường;
- Sinh viên trong Ban cán sự lớp: nếu hoàn thành tốt nhiệm vụ, khi xét khen thưởng sẽ được cộng tối đa 0,5 điểm vào điểm TBCHT của năm học (điểm cộng chỉ có giá trị khi xét khen thưởng);
- Được tập thể khóa/lớp đề nghị nhà trường xét khen thưởng.

3. Chỉ tiêu xét khen thưởng

Số sinh viên của từng khóa (chia theo chuyên ngành đào tạo và địa phương mở lớp) được khen thưởng bằng số lớp của khóa học đó nhân với hệ số 3 (quy định mỗi lớp được khen thưởng 03 sinh viên).

4. Hình thức khen thưởng

Mức khen thưởng: 200.000đ/ 1 sinh viên và giấy khen của Hiệu trưởng.

5. Quy trình xét khen thưởng

5.1. Các khóa/lớp họp để bình bầu danh sách khen thưởng năm học

5.1.1. Đối với cử nhân hình thức vừa làm vừa học (CNVLVH)

a) Từ năm học thứ nhất đến năm học thứ ba

Khi có điểm TBCHT của năm học trước, Ban đại diện các khóa/lớp (tại trường/tại địa phương) tổ chức họp để bình bầu khen thưởng và nộp cho phòng CTCT&QLSV biên bản họp kèm theo danh sách sinh viên đề nghị nhà trường xét khen thưởng.

b) Năm học thứ tư

Ngay khi thi hoàn thành kỳ thi tốt nghiệp, Ban đại diện các khóa/lớp (tại trường/tại địa phương) tổ chức họp để bình bầu khen thưởng năm học và nộp cho phòng CTCT&QLSV biên bản họp kèm danh sách sinh viên đề nghị nhà trường xét khen thưởng.

5.1.2. Đối với Chuyên khoa cấp I (CKI), Chuyên khoa cấp II (CKII) và cao học (CH)

a) Năm học thứ nhất

Khi có điểm TBCHT của năm học thứ nhất, Ban đại diện lớp (tại trường/tại địa phương) tổ chức họp để bình bầu khen thưởng và nộp cho phòng CTCT&QLSV biên bản họp, kèm theo danh sách sinh viên đề nghị nhà trường xét khen thưởng.

b) Năm học thứ hai

Ngay sau khi có kết quả chấm điểm luận văn tốt nghiệp của các lớp Chuyên khoa cấp I và kỳ bảo vệ luận văn tốt nghiệp của các lớp Chuyên khoa cấp II, cao học, Ban đại diện các lớp (tại trường/tại địa phương) tổ chức họp để bình bầu khen thưởng và nộp cho phòng CTCT&QLSV biên bản họp kèm theo danh sách sinh viên đề nghị nhà trường xét khen thưởng.

5.2. Hội đồng thi đua khen thưởng tổ chức họp xét khen thưởng

- Phòng CTCT&QLSV tổ chức buổi họp Hội đồng xét khen thưởng cho sinh viên.

- Xét khen thưởng năm học định kỳ: Buổi này kết hợp cùng xét học bổng cho CNCQ vào tháng 11 hàng năm.
- Xét khen thưởng năm học cho năm thứ tư CNVLVH, năm thứ hai các khóa/lớp SĐH: buổi này kết hợp cùng xét học bổng kỳ 2 của năm học cuối cho CNCQ vào tháng 7 hàng năm.

5.3. Quyết định và nhận khen thưởng

- Phòng CTCT&QLSV soạn thảo Quyết định và trình Ban Giám hiệu ký ban hành Quyết định khen thưởng năm học cho sinh viên.
- Phòng CTCT&QLSV thông báo Quyết định cho sinh viên được khen thưởng và hoàn thiện giấy khen của Hiệu trưởng phát cho sinh viên trong buổi sinh hoạt lớp.
- Phòng CTCT&QLSV thông báo cho sinh viên đến nhận tiền khen thưởng tại Phòng TCKT trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận thông tin có phiếu chi từ phòng TCKT... Quá thời hạn trên, sinh viên không đến nhận tiền khen thưởng (nếu không có lý do chính đáng), số tiền sẽ được thu hồi vào ngân sách. Riêng CNVLVH năm thứ tư và các khóa SĐH năm thứ hai được kéo dài thời gian nhận tiền khen thưởng đến hết ngày tổ chức Lễ phát Bằng tốt nghiệp.

III. KHEN THƯỞNG TỐT NGHIỆP

1. Nguyên tắc chung

- Mỗi khóa học chỉ được xét khen thưởng 1 sinh viên tốt nghiệp xuất sắc nhất khóa hoặc bảo vệ luận văn tốt nghiệp xuất sắc nhất khóa.
- Các lớp tại địa phương được xét khen thưởng như tại trường.
- Sử dụng thang điểm 10 kết quả trung bình chung học tập cả khóa đối với hệ cử nhân và Chuyên khoa cấp I, điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp đối với cao học và Chuyên khoa cấp II để xét khen thưởng.
- Sinh viên nhận khen thưởng được vinh danh trong Lễ tốt nghiệp.

2. Danh hiệu khen thưởng

- Đối với sinh viên chuyên khoa cấp II và cao học đạt danh hiệu “Sinh viên bảo vệ luận văn tốt nghiệp xuất sắc nhất khóa”.
- Đối với sinh viên CNCQ, CNVLVH, CKI đạt danh hiệu “Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc nhất khóa”.

3. Điều kiện được xét khen thưởng

- Đối với danh hiệu “Sinh viên bảo vệ luận văn tốt nghiệp xuất sắc nhất khóa”: sinh viên chuyên khoa cấp II và cao học đạt kết quả bảo vệ luận văn tốt nghiệp loại xuất sắc và có điểm cao nhất khóa.
- Đối với danh hiệu “Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc nhất khóa”:
 - + Sinh viên cử nhân hình thức chính quy đạt kết quả học tập và rèn luyện loại giỏi trở lên và có điểm trung bình chung học tập cả 4 năm cao nhất khóa.
 - + Sinh viên cử nhân hình thức VLVH đạt kết quả học tập loại giỏi trở lên và có điểm trung bình chung học tập cả 4 năm cao nhất khóa.
 - + Sinh viên chuyên khoa cấp I: đạt kết quả TBCHT cả 2 năm học cao nhất khóa.

3. Hình thức khen thưởng

- Mức khen thưởng: 500.000đ/sinh viên, giấy khen của Hiệu trưởng và phần quà lưu niệm.
- Giấy khen được lồng khung trang trọng và các phần quà được trao cho sinh viên tại Lễ phát bằng tốt nghiệp.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Thu Hà

Bằng tốt nghiệp

III. KHEN THƯỞNG TỐT NGHIỆP

L. Đầu năm học mới

Mỗi năm học học kỳ đầu tiên là tháng 1 hàng năm.

Còn đầu năm học kỳ thứ hai là tháng 7 hàng năm.

Các kỳ thi là kỳ thi thường năm tháng 10 hàng năm đối với sinh viên

Sử dụng danh sách 10 kết quả thi tốt nghiệp năm học

Đầu năm học đầu tiên là tháng 10 hàng năm đối với sinh viên

Sinh viên năm học đầu tiên là tháng 10 hàng năm đối với sinh viên

2. Đầu năm học mới

Đầu năm học đầu tiên là tháng 10 hàng năm đối với sinh viên

Và năm học đầu tiên là tháng 7 hàng năm.

Đầu năm học đầu tiên là tháng 10 hàng năm đối với sinh viên

Thứ nhất là tháng 7 hàng năm.

3. Đầu năm học đầu tiên

Đầu năm học đầu tiên là tháng 10 hàng năm đối với sinh viên

Thứ nhất là tháng 7 hàng năm đối với sinh viên

Thứ nhất là tháng 7 hàng năm đối với sinh viên

Thứ nhất là tháng 7 hàng năm đối với sinh viên

Thứ nhất là tháng 7 hàng năm đối với sinh viên

Thứ nhất là tháng 7 hàng năm đối với sinh viên

Thứ nhất là tháng 7 hàng năm đối với sinh viên

Thứ nhất là tháng 7 hàng năm đối với sinh viên